TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 25-11-2020
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Hên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Thanh Học.

2. Ông Nguyễn Văn Út.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên toà: Bà Lâm Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 129/2020/TLST- HNGĐ, ngày 25 tháng 8 năm 2020 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 05 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1996. Địa chỉ: số 33, đường T, khu phố N, phường S, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

2. Bị đơn: Anh Lưu Hòa V, sinh năm 1990. Địa chỉ: số 34, đường 2/9, khu phố N, phường C, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn chị Hoàng Thị L trình bày: Chị và anh Lưu Hòa V chung sống với nhau và được UBND phường S, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 19/5/2014. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, do anh V thường dùng những lời lẽ nhục mạ chị và ghen tuông mù quáng, vào khoảng tháng 3/2015, khi chị vừa sinh con được vài tháng thì vợ chồng cự cải anh V đã đánh chị bầm tím mắt và nhiều lần đánh như vậy, tháng 7/2019 khi chị đi làm thuê thì anh V chạy xe ngang chửi bới xúc phạm chị, tháng 9/2020 anh V ghen tuông vô cớ có đến quán của chị gây sự và đánh khách của chị. Khi anh V chấp hành án về cũng không quan tâm gì đến cuộc

sống vợ con, vợ chồng đã ly thân hơn 07 tháng. Nay tình cảm không còn nên chị xin được ly hôn với anh Lưu Hòa V.

Về con chung: Có một đứa con tên Lưu Hoàng V, sinh ngày 16/9/2014, hiện nay đang sống cùng với chị. Ly hôn chị xin được tiếp tục nuôi con đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh V cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Lưu Hòa V trình bày: Vợ chồng anh chung sống với nhau và được UBND phường S, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 19/5/2014. Trong quá trình chung sống tại gia đình cha mẹ ruột thì vợ chồng có cự cải va lại với nhau, có lần anh tức giận cum tay lại đánh chị L thì được cha mẹ can ngăn, khi anh chấp hành án về phát hiện chị L đã qua lại với người đàn ông khác nên vợ chồng đã ly thân từ tháng 7/2020. Nay chị L làm đơn xin ly hôn anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có một đứa con tên Lưu Hoàng V, sinh ngày 16/9/2014, giới tính nam, hiện nay đang sống cùng với chị L. Nay anh cũng đồng ý giao con cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên phát biểu về việc tuân theo tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, đương sự thực hiện đúng trình tự, quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân anh V và chị L chung sống với nhau thường xảy ra nhiều mâu thuẫn, anh chị đã ly thân không còn yêu thương chăm sóc nhau nữa, xét thấy hôn nhân của anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L. Về con chung có một đứa con tên Lưu Hoàng V, sinh ngày 16/9/2014 hiện nay đang sống cùng với chị L, ly hôn anh V cũng đồng ý giao con cho chị L nuôi nên đề nghị giao con cho chị L tiếp tục được nuôi dưỡng, ghi nhận ý kiến của chị L không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung không có; Về án phí chị L phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, lời trình bày của bị đơn và căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án có quan hệ pháp luật tranh chấp ly hôn. Trong vụ án này bị đơn anh Lưu Hòa V cư trú tại khu phố N, phường C, thành phố T, tỉnh Kiên Giang nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật

Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

[2] Về hôn nhân: Anh V và chị L chung sống với nhau và được Ủy ban nhân phường S, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 23/2014, quyển số I/2014, ngày 19/5/2014, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống với nhau được một khoảng thời gian thì ly thân cho đến nay, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, do anh V thường hay ghen tuông, đánh đập và dùng những lời lẽ thô tục xúc phạm đến vợ con dẫn đến chị L làm đơn xin ly hôn nhưng anh V không đồng ý ly hôn. Xét thấy, anh chị đã ly thân không còn yêu thương chăm sóc cho nhau nữa, đã bỏ mặc nhau muốn sống ra sao thì sống. Mặt khác, tại phiên tòa anh V cũng thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có cự cải với nhau và có lần anh đã đánh chị L, anh cũng thừa nhận vào khoảng tháng 9/2020 anh có đến quán của chị L gây sự và đánh khách của chị L. Từ những căn cứ trên chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh V và chị L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nghị cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Anh chị chung sống với nhau có một đứa con chung tên Lưu Hoàng V, sinh ngày 16/9/2014, giới tính nam, hiện đang sống cùng với chị L, ly hôn chị L xin được tiếp tục nuôi con và anh V cũng đồng ý giao con cho chị L nuôi dưỡng, do đó cần giao con cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp, ghi nhận ý kiến của chị L không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung. Chị L cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh V trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung, về nợ chung: Anh chị trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Hoàng Thị L được ly hôn với anh Lưu Hòa V.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Lưu Hoàng V, sinh ngày 16/9/2014, giới tính nam cho chị Hoàng Thị L tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, ghi nhận ý kiến của chị L không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị L và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh V trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003798 ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang nên chị Lan không phải nộp thêm.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Chi cục THADS thành phố Hà Tiên;
- UBND phường S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Mạc Văn Hên